|  |  |
| --- | --- |
| TỔNG LIÊN ĐOÀN LAO ĐỘNGVIỆT NAM**LIÊN ĐOÀN LAO ĐỘNG****TỈNH ĐẮK NÔNG**Số: /QĐ-LĐLĐ | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** *Đắk Nông, ngày tháng năm 2023* |

**QUYẾT ĐỊNH**

**V/v ban hành Quy chế làm việc của Ủy ban Kiểm tra**

**Liên đoàn Lao động tỉnh khóa V, nhiệm kỳ 2023 - 2028**

**BAN CHẤP HÀNH LIÊN ĐOÀN LAO ĐỘNG TỈNH ĐẮK NÔNG**

- Căn cứ Điều lệ Công đoàn Việt Nam;

- Căn cứ Quyết định số 8196/QĐ-TLĐ ngày 20/10/2023 của Đoàn Chủ tịch Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam về việc công nhận kết quả bầu cử Ban Chấp hành, Ban Thường vụ, Chủ tịch, Phó Chủ tịch, Ủy viên Ủy ban Kiểm tra, Chủ nhiệm, Phó chủ nhiệm Ủy ban Kiểm tra Liên đoàn Lao động Đắk Nông khoá V, nhiệm kỳ 2023 - 2028;

- Căn cứ Nghị quyết Đại hội Công đoàn tỉnh Đắk Nông lần thứ V, nhiệm kỳ 2023 - 2028;

- Căn cứ Quy chế làm việc của Ban Chấp hành Liên đoàn Lao động tỉnh Đắk Nông khóa V, nhiệm kỳ 2023 - 2028;

 - Xét đề nghị của Ủy ban Kiểm tra Liên đoàn Lao động tỉnh,

**QUYẾT ĐỊNH**

**Điều 1:** Ban hành Quy chế làm việc của Ủy ban Kiểm tra Liên đoàn Lao động tỉnh khoá V, nhiệm kỳ 2023 - 2028.

**Điều 2:** Ủy ban Kiểm tra Liên đoàn Lao động tỉnh và các tập thể, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này.

Quyết định có hiệu lực từ ngày ký./.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***- UBKT Tổng Liên đoàn;- Ủy viên BCH Liên đoàn Lao động tỉnh;- Ủy viên UBKT Liên đoàn Lao động tỉnh;- Các ban LĐLĐ tỉnh;- LĐLĐ các huyện, thành phố; CĐ ngành; Công đoàn Viên chức tỉnh;- Lưu: VT, UBKT.  | **TM. BAN CHẤP HÀNH****CHỦ TỊCH****Đoàn Văn Sự** |

**QUY CHẾ**

**Làm việc của Ủy ban Kiểm tra Liên đoàn Lao động tỉnh**

**khóa V, nhiệm kỳ 2023 - 2028**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-LĐLĐ ngày /12/2023*

*của Ban Chấp hành Liên đoàn Lao động tỉnh)*

-----------

**CHƯƠNG I**

**CHỨC NĂNG, QUYỀN HẠN, TRÁCH NHIỆM**

**CỦA ỦY BAN KIỂM TRA, ỦY VIÊN ỦY BAN KIỂM TRA**

 **Điều 1. Chức năng của Ủy ban Kiểm tra Liên đoàn Lao động tỉnh**

 Ủy ban Kiểm tra Liên đoàn Lao động tỉnh là cơ quan kiểm tra của Ban Chấp hành Liên đoàn Lao động tỉnh mà trực tiếp, thường xuyên là của Ban Thường vụ Liên đoàn Lao động tỉnh thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn về kiểm tra, giám sát, xử lý kỷ luật và giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo theo quy định của Điều lệ Công đoàn và Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam.

 **Điều 2. Quyền hạn của Ủy ban Kiểm tra Liên đoàn Lao động tỉnh**

1. Khi tổ chức các cuộc kiểm tra, giám sát Ủy ban Kiểm tra Liên đoàn Lao động tỉnh được chủ động về kế hoạch, nội dung, thời gian, thành phần đoàn kiểm tra, giám sát, đối tượng và hình thức kiểm tra, giám sát, kết luận kiểm tra, kết quả giám sát và kiến nghị các vấn đề liên quan đến kiểm tra, giám sát (kể cả kiến nghị về hình thức xử lý kỷ luật nếu có), nhưng phải tuân thủ các quy định của pháp luật hiện hành và Điều lệ Công đoàn Việt Nam.

 2. Khi tiến hành kiểm tra, giám sát có quyền yêu cầu tổ chức công đoàn và đoàn viên báo cáo tình hình, cung cấp hồ sơ, tài liệu về các nội dung có liên quan.

 3. Thông qua kết quả hoạt động kiểm tra, giám sát Ủy ban Kiểm tra Liên đoàn Lao động tỉnh có quyền đề xuất việc khen thưởng, kỷ luật theo quy định.

 4. Ủy ban Kiểm tra Liên đoàn Lao động tỉnh được sử dụng con dấu riêng của Ủy ban Kiểm tra Liên đoàn Lao động tỉnh theo quy định của Điều lệ Công đoàn Việt Nam.

**Điều 3. Trách nhiệm của Ủy ban Kiểm tra Liên đoàn Lao động tỉnh**

1. Tham mưu, giúp Ban Chấp hành, Ban Thường vụ về công tác kiểm tra, giám sát, giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo, công tác phòng chống tham nhũng và thi hành kỷ luật trong hệ thống tổ chức công đoàn.

2. Ủy ban Kiểm tra Liên đoàn Lao động tỉnh có trách nhiệm tổ chức thực hiện nhiệm vụ và hướng dẫn, chỉ đạo ủy ban kiểm tra cấp dưới thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát, giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo và đề xuất xử lý kỷ luật theo quy định của Luật Công đoàn năm 2012, Điều lệ Công đoàn Việt Nam và các quy định khác có liên quan đến công tác kiểm tra, giám sát của Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam.

3. Trong quá trình kiểm tra, giám sát nếu phát hiện có những văn bản, quyết định hoặc hành vi trái với Điều lệ Công đoàn Việt Nam, nghị quyết, chỉ thị và các quy định của Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam, cương lĩnh, nghị quyết, chỉ thị của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, đang hoặc sẽ gây hậu quả nghiêm trọng, Ủy ban Kiểm tra Liên đoàn Lao động tỉnh có trách nhiệm báo cáo ngay với Ban Thường vụ Liên đoàn Lao động tỉnh để có biện pháp giải quyết kịp thời.

**Điều 4. Trách nhiệm của các tổ chức cá nhân liên quan đến công tác kiểm tra, giám sát**

Các tổ chức, cá nhân liên quan trong hệ thống Công đoàn tỉnh Đắk Nông có trách nhiệm báo cáo, giải trình, cung cấp thông tin, tài liệu cần thiết phục vụ cho công tác kiểm tra, giám sát và trả lời những vấn đề do đoàn kiểm tra, giám sát nêu ra; thực hiện đầy đủ kịp thời các quyết định, thông báo, kết luận, kiến nghị của Ủy ban Kiểm tra Liên đoàn Lao động tỉnh, đoàn kiểm tra.

**Điều 5. Quyền hạn và trách nhiệm của Ủy viên Ủy ban Kiểm tra Liên đoàn Lao động tỉnh**

1. Tham gia các hoạt động của Ủy ban Kiểm traLiên đoàn Lao động tỉnh; thực hiện một số mặt công tác hoặc được phân công phụ trách lĩnh vực, địa bàn theo sự phân công của Ủy ban Kiểm tra Liên đoàn Lao động tỉnh; được cung cấp thông tin, tài liệu về lĩnh vực hoạt động của Ủy ban Kiểm tra Liên đoàn Lao động tỉnh; Ủy viên Ủy ban Kiểm tra Liên đoàn Lao động tỉnh (không phải là Ủy viên Ban Chấp hành) được mời và có trách nhiệm tham dự các hội nghị Ban Chấp hành Liên đoàn Lao động tỉnh, dự Đại hội, hội nghị đại biểu, được hưởng các chế độ theo quy định của Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam

2. Nghiên cứu, đề xuất các chủ trương, biện pháp về công tác kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật trong hệ thống công đoàn; chủ động nắm tình hình, phát hiện, đề xuất biện pháp giải quyết những vấn đề quan trọng thuộc phạm vi phụ trách

3. Ủy viên Ủy ban Kiểm tra Liên đoàn Lao động tỉnh công tác tại các đơn vị trực thuộc, các ban của Liên đoàn Lao động tỉnh và các cơ quan khác, thực hiện chế độ thông tin, báo cáo theo quy định và thông tin báo cáo những vấn đề phát sinh đột xuất tại đơn vị, lĩnh vực mình được phân công phụ trách

4. Khi cần thiết, Ủy viên Ủy ban Kiểm tra Liên đoàn Lao động tỉnh được điều động để tham gia các cuộc kiểm tra, giám sát (sau khi đã thống nhất với cơ quan quản lý); thực hiện một số nhiệm vụ theo sự phân công của Chủ nhiệm Ủy ban Kiểm tra Liên đoàn Lao động tỉnh

5. Phải giữ bí mật những thông tin liên quan đến nội dung công việc kiểm tra, giám sát; kết luận, quyết định kiểm tra, giám sát theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công đoàn Việt Nam.

**Điều 6.** **Quyền hạn và trách nhiệm của Chủ nhiệm Ủy ban Kiểm tra Liên đoàn Lao động tỉnh**

1. Chịu trách nhiệm trước Ban Chấp hành, Ban Thường vụ và Ủy ban Kiểm tra Liên đoàn Lao động tỉnh về mọi hoạt động của Ủy ban Kiểm tra Liên đoàn Lao động tỉnh; thay mặt Ủy ban Kiểm tra tổ chức chỉ đạo, điều hành hoạt động của Ủy ban Kiểm tra Liên đoàn Lao động tỉnh.

2. Triệu tập, chủ trì các hội nghị Ủy ban Kiểm tra và báo cáo hoạt động, đề xuất chương trình hoạt động kiểm tra, giám sát với Ban Thường vụ, Ban Chấp hành Liên đoàn Lao động tỉnh.

3. Lãnh đạo và quản lý cán bộ chuyên trách của Ủy ban Kiểm tra theo phân cấp quản lý cán bộ của Liên đoàn Lao động tỉnh. Thay mặt Ủy ban Kiểm tra phối hợp với các ban chuyên đề của Liên đoàn Lao động tỉnh trong thực hiện nhiệm vụ chung.

4. Ký các văn bản của Ủy ban Kiểm tra Liên đoàn Lao động tỉnh và những văn bản được Ban Thường vụ Liên đoàn Lao động tỉnh ủy quyền theo quy định.

5. Trực tiếp phụ trách một số công việc cụ thể của Ủy ban Kiểm tra theo quy chế, phân công nhiệm vụ của Ủy ban Kiểm tra Liên đoàn Lao động tỉnh.

**Điều 7.** **Quyền hạn và trách nhiệm của Phó Chủ nhiệm Ủy ban Kiểm tra Liên đoàn Lao động tỉnh**

Ngoài việc thực hiện quyền hạn, nhiệm vụ của Ủy viên Ủy ban Kiểm tra Liên đoàn Lao động tỉnh, Phó Chủ nhiệm Ủy ban Kiểm tra Liên đoàn Lao động tỉnh là người giúp Chủ nhiệm Ủy ban Kiểm tra Liên đoàn Lao động tỉnh giải quyết một số công việc của Ủy ban Kiểm tra, được phân công phụ trách một số mặt công tác của Ủy ban Kiểm tra; giải quyết những công việc thuộc thẩm quyền và chịu trách nhiệm trước Chủ nhiệm Ủy ban Kiểm tra Liên đoàn Lao động tỉnh về những nội dung đã giải quyết; thay mặt Chủ nhiệm Ủy ban Kiểm tra Liên đoàn Lao động tỉnh giải quyết các công việc của Ủy ban Kiểm tra khi Chủ nhiệm Ủy ban Kiểm tra Liên đoàn Lao động tỉnh ủy quyền.

**CHƯƠNG II**

**NGUYÊN TẮC, CHẾ ĐỘ LÀM VIỆC VÀ MỐI QUAN HỆ CÔNG TÁC CỦA ỦY BAN KIỂM TRA LIÊN ĐOÀN LAO ĐỘNG TỈNH**

**Điều 8. Nguyên tắc, chế độ làm việc** **Ủy ban Kiểm tra Liên đoàn Lao động tỉnh**

1. Uỷ ban Kiểm tra Liên đoàn Lao động tỉnhthực hiện nguyên tắc tập trung dân chủ, tập thể lãnh đạo, cá nhân phụ trách.

2. Tại hội nghị của Ủy ban Kiểm tra Liên đoàn Lao động tỉnh, Ủy viên Ủy ban Kiểm tra được dân chủ thảo luận và quyết định các công việc thuộc thẩm quyền của Ủy ban Kiểm tra Liên đoàn Lao động tỉnh. Quyết định của Ủy ban Kiểm tra Liên đoàn Lao động tỉnh thực hiện theo nguyên tắc đa số, những ý kiến bảo lưu được ghi nhận, báo cáo với Ban Thường vụ, Ban Chấp hành Liên đoàn Lao động tỉnh và thực hiện theo quyết định đã được đa số thông qua.

3. Hội nghị thường kỳ của Ủy ban Kiểm tra Liên đoàn Lao động tỉnh được tổ chức 6 tháng một lần (theo hội nghị thường kỳ của Ban Chấp hành) khi cần thiết có thể họp bất thường. Hội nghị được tiến hành khi có ít nhất hai phần ba (2/3) số Ủy viên Ủy ban Kiểm tra có mặt; các kết luận, quyết định của Ủy ban Kiểm tra phải được 50% số Ủy viên tán thành.

4. Hội nghị Ủy ban Kiểm tra Liên đoàn Lao động tỉnh có nhiệm vụ:

4.1. Thảo luận báo cáo, chương trình hoạt động của Ủy ban Kiểm tra để trình Ban Chấp hành Liên đoàn Lao động tỉnh.

4.2. Thảo luận những vấn đề về tổ chức, nhân sự thuộc phạm vi, thẩm quyền của Ủy ban Kiểm tra; kiến nghị, đề xuất với Ban Chấp hành, Ban Thường vụ Liên đoàn Lao động tỉnh những vấn đề liên quan đến công tác tổ chức, cán bộ, nhiệm vụ, quyền hạn, chính sách, mối quan hệ của Ủy ban Kiểm tra Liên đoàn Lao động tỉnh.

4.3. Đánh giá kết quả hoạt động kiểm tra, giám sát 6 tháng, cả năm, sơ kết giữa nhiệm kỳ, tổng kết nhiệm kỳ và xem xét đề xuất xử lý kỷ luật (nếu có).

4.4. Giữa hai kỳ họp Ủy ban Kiểm tra Liên đoàn Lao động tỉnh, Ủy ban Kiểm tra giao Chủ nhiệm, Phó Chủ nhiệm (được phân công, ủy quyền) tổ chức chỉ đạo, điều hành, triển khai thực hiện các nội dung công việc đã được tập thể Ủy ban Kiểm tra kết luận, quyết định; ban hành các văn bản thuộc thẩm quyền của Ủy ban Kiểm tra Liên đoàn Lao động tỉnh.

**Điều 9. Chế độ báo cáo**

1**.** Chủ nhiệm hoặc người được Chủ nhiệm ủy quyền có trách nhiệm thay mặt Ủy ban Kiểm tra báo cáo công tác và đề xuất nội dung, chương trình công tác của Ủy ban Kiểm tra với Ban Chấp hành trong các hội nghị thường kỳ của Ban Chấp hành Liên đoàn Lao động tỉnh.

2. Báo cáo và các văn bản có nội dung hướng dẫn, chỉ đạo do Ủy ban Kiểm tra Liên đoàn Lao động tỉnh ban hành được gửi tới các Ủy viên Ủy ban Kiểm tra, Chủ tịch và các phó chủ tịch Liên đoàn Lao động tỉnh, ủy ban kiểm tra công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở và công đoàn cơ sở trực thuộc.

3. Các văn bản dự thảo thuộc nội dung hội nghị của Ủy ban Kiểm tra được gửi tới Ủy viên Ủy ban Kiểm tra trước khi họp ít nhất là 05 ngày làm việc.

4. Định kỳ, Ủy viên Ủy ban Kiểm tra có trách nhiệm báo cáo kết quả thực hiện nội dung, nhiệm vụ, công tác được phân công. Khi nhận được văn bản xin ý kiến, Ủy viên Ủy ban Kiểm tra có trách nhiệm đóng góp ý kiến và thể hiện quan điểm đồng ý hoặc không đồng ý vào văn bản và gửi lại theo yêu cầu. Trường hợp Ủy viên Ủy ban Kiểm tra không tham dự các họp, hội nghị Ủy ban Kiểm tra (kể cả hội nghị ban Chấp hành) phải báo cáo, xin phép chủ nhiệm Ủy ban Kiểm tra hoặc người chủ trì hội nghị.

**Điều 10. Mối quan hệ với Ủy ban Kiểm tra Tổng Liên đoàn** **Lao động Việt Nam**

1. Ủy ban Kiểm tra Liên đoàn Lao động tỉnh chịu sự chỉ đạo, hướng dẫn của Ủy ban Kiểm tra Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam.

2. Thực hiện chế độ thông tin, báo cáo định kỳ, đột xuất về Ủy ban Kiểm tra Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam theo quy định của Điều lệ Công đoàn Việt Nam và quy định của Ủy ban Kiểm tra Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam.

**Điều 11. Mối quan hệ giữa Ủy ban Kiểm tra với Ban Chấp hành, Ban Thường vụ Liên đoàn Lao động tỉnh**

1. Uỷ ban Kiểm tra chịu sự lãnh đạo của Ban Chấp hànhLiên đoàn Lao động tỉnh về thực hiện các chỉ thị, nghị quyết và công tác kiểm tra, giám sát của công đoàn cùng cấp và công đoàn cấp trên. Ban Chấp hành giao Ban Thường vụ trực tiếp chỉ đạo công tác kiểm tra, giám sát của Ủy ban Kiểm tra giữa hai kỳ họp Ban Chấp hành.

2. Trong quá trình thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát những kiến nghị của Ủy ban Kiểm tra với Ban Thường vụ Liên đoàn Lao động tỉnh nếu không được giải quyết thì Ủy ban Kiểm tra báo cáo với Ban Chấp hành Liên đoàn Lao động tỉnh trong hội nghị gần nhất.

3. Ban Chấp hành Liên đoàn Lao động tỉnh quyết định nhân sự Ủy ban Kiểm tra Liên đoàn Lao động tỉnh; ban hành nghị quyết về công tác kiểm tra, giám sát và cụ thể hóa quy định về tổ chức, quyền hạn, nhiệm vụ của Ủy ban Kiểm tra Liên đoàn Lao động tỉnh theo quy định của Điều lệ Công đoàn Việt Nam; thông qua Quy chế làm việc, Chương trình công tác toàn khóa của Ủy ban Kiểm tra Liên đoàn Lao động tỉnh; thông qua báo cáo và chương trình công tác hàng năm của Ủy ban Kiểm tra Liên đoàn Lao động tỉnh trong các hội nghị thường kỳ của Ban Chấp hành Liên đoàn Lao động tỉnh.

4. Ủy ban Kiểm tra, đoàn kiểm tra Liên đoàn Lao động tỉnh chịu trách nhiệm về kết luận kiểm tra, báo cáo giám sát theo đúng quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước và của Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam; trường hợp kiểm tra, giám sát, kết luận không phát hiện ra khuyết điểm, vi phạm nhưng sau đó đoàn kiểm tra, thanh tra, giám sát khác chỉ ra các vi phạm, khuyết điểm theo nội dung đã kiểm tra thì Đoàn kiểm tra và cá nhân trưởng đoàn kiểm tra phải chịu trách nhiệm trước Ủy ban Kiểm tra, Ban Thường vụ, Ban Chấp hành Liên đoàn Lao động tỉnh theo quy định pháp luật.

**Điều 12. Mối quan hệ giữa Ủy ban Kiểm tra với các ban và đơn vị trực thuộc Liên đoàn Lao động tỉnh**

1. Mối quan hệ giữa Ủy ban Kiểm tra Liên đoàn Lao động tỉnh với các ban và đơn vị trực thuộc là quan hệ phối hợp công tác để thực hiện nhiệm vụ mà nội dung có liên quan đến chức năng, quyền hạn, nhiệm vụ của ban và đơn vị.

2. Khi Ủy ban Kiểm tra Liên đoàn Lao động tỉnh tổ chức các cuộc kiểm tra, giám sát thì các ban và đơn vị có trách nhiệm thực hiện theo yêu cầu do đoàn kiểm tra, giám sát nêu ra.

3. Đối với việc giải quyết khiếu nại, tố cáo nếu có nội dung liên quan đến nhiệm vụ của ban, đơn vị nào thì ban, đơn vị đó có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban Kiểm tra Liên đoàn Lao động tỉnh để thực hiện việc giải quyết và tham gia giải quyết theo đúng quy định.

4. Khi cần thiết, Ủy ban Kiểm tra Liên đoàn Lao động tỉnh được mời một số cán bộ nghiệp vụ thuộc ban, đơn vị trực thuộc tham gia đoàn kiểm tra.

**Điều 13. Mối quan hệ giữa Ủy ban Kiểm tra Liên đoàn Lao động tỉnh với công đoàn cấp dưới**

1.Ủy ban Kiểm tra Liên đoàn Lao động tỉnh có quyền tham gia với ban thường vụ công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở trong việc kiện toàn tổ chức, chuẩn bị nhân sự ủy ban kiểm tra Liên doàn Lao động tỉnh, việc khen thưởng, kỷ luật đối với cán bộ kiểm tra.

2. Công đoàn cấp dưới chịu sự kiểm ra, giám sát của Ủy ban Kiểm tra Liên đoàn Lao động tỉnh theo quy định của Điều lệ Công đoàn Việt Nam.

3. Công đoàn cấp dưới có trách nhiệm thực hiện các quyết định, kết luận, kiến nghị của đoàn kiểm tra, của Ủy ban Kiểm tra Liên đoàn Lao động tỉnh; trong quá trình thực hiện nếu có vướng mắc kịp thời báo cáo Ban Thường vụ Liên đoàn Lao động tỉnh xem xét giải quyết.

**Điều 14. Mối quan hệ giữa Ủy ban Kiểm tra với ủy ban kiểm tra công đoàn cấp dưới**

1. Ủy ban Kiểm tra Liên đoàn Lao động tỉnh hướng dẫn, chỉ đạo, kiểm tra, giám sát hoạt động của ủy ban kiểm tra liên đoàn lao động cấp huyện, công đoàn ngành và công đoàn cơ sở trực thuộc.

2. Giải quyết các kiến nghị của ủy ban Kiểm tra công đoàn cấp dưới thuộc thẩm quyền theo quy định.

3. Ủy ban kiểm tra công đoàn cấp dưới chịu sự kiểm tra, giám sát của Ủy ban Kiểm tra Liên đoàn Lao động tỉnh, đồng thời thực hiện đầy đủ chế độ thông tin, báo cáo với Ủy ban Kiểm tra Liên đoàn Lao động tỉnh theo quy định.

**CHƯƠNG III**

**ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH**

**Điều 15. Tổ chức thực hiện**

1. Quy chế này có hiệu lực kể từ ngày ký.

2. Ban Thường vụ, Ủy ban Kiểm tra Liên đoàn Lao động tỉnh, các ban, đơn vị trực thuộc và công đoàn các cấp có trách nhiệm thực hiện Quy chế này.

3. Công đoàn các cấp căn cứ vào quy chế này để xây dựng, sửa đổi, bổ sung quy chế làm việc của ủy ban kiểm tra công đoàn cấp mình cho phù hợp với quy định và tình hình thực tiễn đơn vị mình.

**Điều 16. Sửa đổi, bổ sung quy chế**

Việc sửa đổi, bổ sung quy chế thuộc thẩm quyền do Ban Chấp hành Liên đoàn Lao động tỉnh xem xét, quyết định.

---------------------------------------

*Quy chế này gồm có 3 Chương, 16 Điều*

TỔNG LIÊN ĐOÀN LAO ĐỘNG **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

 VIỆT NAM  **Độc lập -Tự do - Hạnh phúc**

 **LIÊN ĐOÀN LAO ĐỘNG**

 **TỈNH ĐẮK NÔNG**  *Đắk Nông, ngày tháng năm 2023*

 Số: /CTr-LĐLĐ

**CHƯƠNG TRÌNH**

**Kiểm tra, giám sát của Ban Chấp hành**

**Liên đoàn Lao động tỉnh khóa V, nhiệm kỳ 2023 - 2028**

- Căn cứ Điều lệ Công đoàn Việt Nam và Hướng dẫn thi hành Điều lệ Công đoàn Việt Nam;

- Căn cứ Quyết định số 833/QĐ-TLĐ ngày 17/4/2018 của Đoàn Chủ tịch Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam về việc ban hành Quy định Giám sát trong tổ chức công đoàn;

- Căn cứ Quyết định số 5130/QĐ-TLĐ, ngày 12/8/2022 của Đoàn Chủ tịch Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam về việc ban hành Quy định xử lý kỷ luật trong tổ chức công đoàn;

- Căn cứ Nghị quyết Đại hội Công đoàn tỉnh Đắk Nông lần thứ V, nhiệm kỳ 2023 - 2028;

- Căn cứ Quy chế làm việc của Ban Chấp hành Liên đoàn Lao động tỉnh Đắk Nông khóa V, nhiệm kỳ 2023 - 2028;

Ban Chấp hành Liên đoàn Lao động tỉnh Đắk Nông ban hành Chương trình kiểm tra, giám sát khóa V, nhiệm kỳ 2023 - 2028, cụ thể như sau:

**I. NỘI DUNG, THỜI GIAN KIỂM TRA, GIÁM SÁT**

**1. Năm 2023 (***Sáu tháng cuối năm)*

*-* Ban hành Quy chế làm việc của Ủy ban Kiểm tra Liên đoàn Lao động tỉnh Đắk Nông khóa V, nhiệm kỳ 2023 - 2028.

- Ban hành Chương trình kiểm tra, giám sát của Ban Chấp hành Liên đoàn Lao động tỉnh khóa V, nhiệm kỳ 2023 - 2028.

- Ban hành Chương trình làm việc của Ủy ban Kiểm tra Liên đoàn Lao động tỉnh khóa V, nhiệm kỳ 2023 - 2028.

- Tổng hợp, xây dựng báo cáo công tác kiểm tra, giám sát năm 2023, phương hướng, nhiệm vụ kiểm tra, giám sát năm 2024.

- Hướng dẫn ủy ban kiểm tra công đoàn các cấp triển khai thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát năm 2024.

**2. Năm 2024**

*a. Sáu tháng đầu năm*

- Xây dựng chương trình, kế hoạch kiểm tra, giám sát năm 2024; hướng dẫn công đoàn các cấp triển khai thực hiện.

- Kiểm tra tài chính Liên đoàn Lao động tỉnh.

- Kiểm tra, giám sát 04 công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở và 16 công đoàn cơ sở.

- Hướng dẫn công đoàn các cấp sơ công tác kết kiểm tra, giám sát 6 tháng đầu năm 2024.

*b. Sáu tháng cuối năm*

- Kiểm tra, giám sát 04 công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở và 16 công đoàn cơ sở.

- Tổng hợp, xây dựng báo cáo công tác kiểm tra, giám sát năm 2024, phương hướng, nhiệm vụ kiểm tra, giám sát năm 2025.

**3. Năm 2025**

*a. Sáu tháng đầu năm*

- Xây dựng chương trình, kế hoạch kiểm tra, giám sát năm 2025; hướng dẫn công đoàn các cấp triển khai thực hiện.

- Kiểm tra tài chính Liên đoàn Lao động tỉnh.

- Kiểm tra, giám sát 04 công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở và 16 công đoàn cơ sở.

- Hướng dẫn công đoàn các sơ kết công tác kết kiểm tra, giám sát 6 tháng đầu năm 2025.

*b. Sáu tháng cuối năm*

- Kiểm tra, giám sát 04 công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở và 16 công đoàn cơ sở.

- Tổng hợp, xây dựng báo cáo công tác kiểm tra, giám sát năm 2025, phương hướng, nhiệm vụ kiểm tra, giám sát năm 2026.

**4. Năm 2026**

*a. Sáu tháng đầu năm*

- Xây dựng chương trình, kế hoạch kiểm tra, giám sát năm 2026, hướng dẫn công đoàn các cấp triển khai thực hiện.

- Kiểm tra tài chính Liên đoàn Lao động tỉnh.

- Kiểm tra, giám sát 04 công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở và 16 công đoàn cơ sở.

- Hướng dẫn công đoàn các sơ kết công tác kết kiểm tra, giám sát 6 tháng đầu năm 2026.

*b. Sáu tháng cuối năm*

- Kiểm tra, giám sát 04 công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở và 16 công đoàn cơ sở.

- Tổng hợp, xây dựng báo cáo công tác kiểm tra, giám sát năm 2026, phương hướng, nhiệm vụ kiểm tra, giám sát năm 2027.

**5. Năm 2027**

*a. Sáu tháng đầu năm*

- Xây dựng chương trình, kế hoạch kiểm tra, giám sát năm 2027, hướng dẫn công đoàn các cấp triển khai thực hiện.

- Kiểm tra tài chính Liên đoàn Lao động tỉnh.

- Kiểm tra, giám sát 04 công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở và 16 công đoàn cơ sở.

- Hướng dẫn công đoàn các sơ kết công tác kết kiểm tra, giám sát 6 tháng đầu năm 2027.

*b. Sáu tháng cuối năm*

- Kiểm tra, giám sát 03 công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở và 12 công đoàn cơ sở.

- Tổng hợp, xây dựng báo cáo công tác kiểm tra, giám sát năm 2027, phương hướng, nhiệm vụ kiểm tra, giám sát năm 2028.

- Hướng dẫn công đoàn các cấp xây dựng báo cáo tổng kết hoạt động kiểm tra, giám sát nhiệm kỳ 2023 - 2028.

**6. Năm 2028**

*a. Sáu tháng đầu năm*

- Xây dựng chương trình, kế hoạch kiểm tra, giám sát năm 2028; hướng dẫn công đoàn các cấp triển khai thực hiện.

- Kiểm tra tài chính Liên đoàn Lao động tỉnh.

- Kiểm tra, giám sát 03 công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở và 12 công đoàn cơ sở.

- Hướng dẫn công đoàn các sơ kết công tác kết kiểm tra, giám sát 6 tháng đầu năm 2028.

- Tổng hợp số liệu từ cơ sở, xây dựng báo cáo tổng kết công tác kiểm tra, giâm sát phục vụ Đại hội Công đoàn tỉnh Đắk Nông lần thứ VI.

*b. Sáu tháng cuối năm*

- Kiểm tra, giám sát 02 công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở và 08 công đoàn cơ sở.

- Hoàn thiện các văn bản phục vụ Đại hội Công đoàn tỉnh lần thứ VI.

- Tổng hợp, xây dựng báo cáo công tác kiểm tra, giám sát năm 2028, phương hướng, nhiệm vụ kiểm tra, giám sát năm 2029.

**II. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

**1. Ủy ban Kiểm tra**

Căn cứ Chương trình kiểm tra, giám sát toàn khóa của Ban Chấp hành, chủ trì, phối hợp với các ban Liên đoàn Lao động tỉnh tham mưu Ban Thường vụ xây dựng chương trình, kế hoạch kiểm tra, giám sát hàng năm và tổ chức thực hiện, góp phần thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội Liên đoàn Lao động tỉnh nhiệm kỳ 2023 - 2028; chủ động xây dựng kế hoạch kiểm tra khi có dấu hiệu vi phạm Điều lệ, chủ trương, nghị quyết và các quy định của tổ chức công đoàn; kiểm tra việc quản lý, sử dụng tài chính, tài sản công đoàn; tham mưu giải quyết và tham gia giải quyết đơn khiếu nại, tố cáo của đoàn viên, người lao động; tham gia tập huấn, bồi dưỡng, hướng dẫn nghiệp vụ cho cán bộ làm công tác kiểm tra công đoàn.

Theo dõi, đôn đốc, hướng dẫn công đoàn các cấp xây dựng và thực hiện kế hoạch kiểm tra, giám sát; tham mưu Ban Chấp hành, Ban Thường vụ Liên đoàn Lao động tỉnh sơ kết, tổng kết công tác kiểm tra, giám sát hàng năm và nhiệm kỳ 2023 - 2028.

**2. Ban Chính sách pháp luật và Quan hệ lao động**

Chủ trì và phối hợp các ban Liên đoàn Lao động tỉnh có liên quan tham mưu cho Ban Thường vụ Liên đoàn Lao động tỉnh tham gia, phối hợp với các cơ quan chức năng Nhà nước xây dựng kế hoạch kiểm tra, giám sát và chỉ đạo các công đoàn các cấp tham gia, phối hợp với các cơ quan có thẩm quyền thực hiện có hiệu quả công tác kiểm tra, giám sát các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp theo quy định của pháp luật.

**3. Ban Tổ chức - Kiểm tra**

Phối hợp với các ban Liên đoàn Lao động tỉnh tham mưu xây dựng kế hoạch kiểm tra việc chấp hành Điều lệ, nghị quyết, chỉ thị và các quy định của tổ chức công đoàn; chủ động đề xuất công tác đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ cho cán bộ làm công tác kiểm tra công đoàn cùng cấp và cấp dưới.

**4. Văn phòng**

Giúp Ban Chấp hành, Ban Thường vụ Liên đoàn Lao động tỉnh theo dõi, đôn đốc, tổng hợp thông tin, báo cáo, phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành triển khai thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát.

**5. Công đoàn các cấp**

Căn cứ Chương trình kiểm tra, giám sát toàn khóa của Ban Chấp hành Liên đoàn Lao động tỉnh xây dựng chương trình, kế hoạch nhiệm kỳ, hàng năm phù hợp với đặc điểm tình hình của đơn vị để tổ chức thực hiện.

Ban Thường vụ, Ủy ban Kiểm tra, các ban Liên đoàn Lao động tỉnh, công đoàn các cấp và đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thực hiện Chương trình này. Trong quá trình thực hiện, nếu có nội dung phát sinh mới cần phải tổ chức kiểm tra hoặc giám sát, Ban Chấp hành Liên đoàn Lao động tỉnh sẽ bổ sung cho phù hợp với tình hình thực tế.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***- Tổng LĐLĐ Việt Nam;- UBKT Tổng LĐLĐ Việt Nam;- Thường trực tỉnh ủy;- UBKT Tỉnh ủy;- Ban Dân vận Tỉnh ủy;- Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh;- UV BCH, UV UBKT LĐLĐ tỉnh;- Các ban LĐLĐ tỉnh;- Công đoàn các cấp trong tỉnh;- Lưu: VT, UBKT.  | **TM. BAN CHẤP HÀNH****CHỦ TỊCH****Đoàn Văn Sự** |

|  |  |
| --- | --- |
| TỔNG LIÊN ĐOÀN LAO ĐỘNGVIỆT NAM**LIÊN ĐOÀN LAO ĐỘNG****TỈNH ĐẮK NÔNG**Số: /CTr-LĐLĐ | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập -Tự do - Hạnh phúc** *Đắk Nông, ngày tháng năm 2023* |

**CHƯƠNG TRÌNH**

**Nâng cao chất lượng công tác kiểm tra, giám sát**

**của tổ chức Công đoàn tỉnh Đắk Nông, giai đoạn 2023 - 2028**

Thực hiện Nghị quyết Đại hội XIII Công đoàn Việt Nam; Nghị quyết Đại hội Công đoàn tỉnh Đắk Nông lần thứ V, nhiệm kỳ 2023 - 2028, Ban Chấp hành Liên đoàn Lao động tỉnh Đắk Nông xây dựng Chương trình nâng cao chất lượng công tác kiểm tra, giám sát của tổ chức công đoàn tỉnh Đắk Nông, giai đoạn 2023 - 2028, cụ thể như sau:

**I. MỤC TIÊU**

- Tạo sự chuyển biến tích cực về nhận thức của đội ngũ cán bộ công đoàn các cấp, trước hết là ban chấp hành và người đứng đầu ban chấp hành công đoàn các cấp về công tác kiểm tra, giám sát của tổ chức công đoàn, góp phần nâng cao chất lượng hoạt động công đoàn các cấp.

- Từng bước nâng cao chất lượng hoạt động của đội ngũ cán bộ làm công tác kiểm tra, giám sát công đoàn các cấp, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ về công tác kiểm tra, giám sát trong tình hình mới.

- Phòng ngừa, phát hiện, xử lý kịp thời các hành vi vi phạm Điều lệ Công đoàn Việt Nam, nhất là các quy định về công tác quản lý, sử dụng tài chính, tài sản công đoàn; giải quyết và tham gia giải quyết khiếu nại, tố cáo, bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của đoàn viên, người lao động; qua đó góp phần nâng cao chất lượng hoạt động của tổ chức công đoàn.

**II. CHỈ TIÊU PHẤN ĐẤU ĐẾN NĂM 2028**

- Hàng năm,100% công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở tổ chức kiểm tra tài chính cùng cấp; 100% công đoàn cơ sở thực hiện việc công khai tài chính công đoàn tại hội nghị ban chấp hành công đoàn cơ sở theo quy định.

- Hàng năm, phấn đấu 100% dấu hiệu vi phạm trong tổ chức công đoàn được kiểm tra, xử lý kịp thời; 100% đơn, thư khiếu nại, tố cáo thuộc thẩm quyền của tổ chức công đoàn được giải quyết và tham gia giải quyết kịp thời theo quy định của pháp luật.

- Hàng năm, Ủy ban Kiểm tra Liên đoàn Lao động tỉnh tham mưu và tiến hành kiểm tra, giám sát công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở đạt 100% theo Chương trình kiểm tra, giám sát toàn khóa của Ban Chấp hành; kiểm tra, giám sát 20 công đoàn cơ sở trở lên (trong đó: Kiểm tra, giám sát 15% công đoàn cơ sở doanh nghiệp ngoài nhà nước).

- Trong nhiệm kỳ, 100% cán bộ làm công tác kiểm tra công đoàn các cấp được tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ về công tác kiểm tra, giám sát; 100% đội ngũ cán bộ công đoàn chuyên trách làm công tác kiểm tra có chứng chỉ về nghiệp vụ thanh tra, kiểm tra do cơ quan có thẩm quyền cấp.

**III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP**

**1. Tăng cường sự lãnh đạo của ban chấp hành, ban thường vụ đối với hoạt động của ủy ban kiểm tra công đoàn các cấp**

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến, quán triệt các quan điểm, mục tiêu và những nội dung cơ bản của Điều lệ Công đoàn, nghị quyết, chỉ thị, các quy định của công đoàn về công tác kiểm tra, giám sát nhằm nâng cao nhận thức của cán bộ, đoàn viên công đoàn về vị trí, vai trò, ý nghĩa và tầm quan trọng của ủy ban kiểm tra và hoạt động kiểm tra, giám sát công đoàn; nâng cao công tác lãnh đạo, quản lý, điều hành, bảo đảm công tác phòng ngừa các vi phạm.

- Nâng cao vai trò trách nhiệm của ban chấp hành, ban thường vụ công đoàn các cấp trong lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện công tác kiểm tra, trách nhiệm của công đoàn các cấp, của ủy ban kiểm tra công đoàn các cấp, của cán bộ, đoàn viên đối với công tác kiểm tra, giám sát khắc phục những lệch lạc về nhận thức và yếu kém trong công tác kiểm tra, giám sát, buông lỏng trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo, các cuộc kiểm tra mang tính hình thức, các kết luận kiểm tra không được thực hiện nghiêm túc; tổ chức sơ kết, tổng kết công tác kiểm tra, giám sát hàng năm và nhiệm kỳ.

- Nâng cao vai trò của ủy ban kiểm tra công đoàn các cấp trong việc tham mưu tổ chức triển khai, thực hiện nhiệm vụ theo quy định của Điều lệ Công đoàn Việt Nam và chương trình kiểm tra, giám sát được ban chấp hành công đoàn cùng cấp thông qua.

**2. Đổi mới phương pháp hoạt động của ủy ban kiểm tra, tăng số lượng và nâng cao chất lượng các cuộc kiểm tra, giám sát**

- Ban chấp hành công đoàn các cấp có trách nhiệm chỉ đạo xây dựng và thực hiện quy chế hoạt động, chương trình, kế hoạch công tác của ủy ban kiểm tra; tập trung thực hiện các nhiệm vụ thường xuyên, như: Kiểm tra, giám sát việc chấp hành Điều lệ Công đoàn Việt Nam; việc thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao; các biểu hiện suy thoái về đạo đức, lối sống được xác định trong Nghị quyết Trung ương 4 khóa XII về tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng... Kiểm tra việc thu, phân phối, quản lý, sử dụng tài chính, tài sản công đoàn; giải quyết và tham gia giải quyết kịp thời đơn, thư khiếu nại, tố cáo của đoàn viên, người lao động; chủ động nắm bắt, thu thập thông tin, phát hiện và kiểm tra, xử lý kịp thời các dấu hiệu vi phạm.

- Tăng về số lượng và nâng cao chất lượng các cuộc kiểm tra, giám sát, lựa chọn nội dung kiểm tra, giám sát phù hợp, có trọng tâm, trọng điểm; bảo đảm nguyên tắc và quy trình kiểm tra, giám sát; vận dụng đồng bộ và sáng tạo các hình thức, phương pháp kiểm tra, giám sát; làm tốt khâu thẩm tra, đối chiếu, thu thập thông tin, xác minh (nếu có). Kết luận kiểm tra phải khách quan, trung thực, đánh giá đúng ưu điểm, khuyết điểm, hạn chế, kiến nghị xử lý kịp thời các hành vi vi phạm. Trong quá trình thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát phải luôn bảo đảm tính thống nhất từ khâu tổ chức thực hiện các nghiệp vụ kiểm tra, giám sát đến khâu đưa ra các kết luận kiểm tra, giám sát.

- Chú trọng kiểm tra, giám sát cùng cấp và tăng cường kiểm tra, giám sát cấp dưới; giám sát chặt chẽ việc thực hiện kết luận, yêu cầu của đoàn kiểm tra; đồng thời chỉ đạo, hướng dẫn ủy ban kiểm tra công đoàn cấp dưới thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát nhất là đối với cấp cơ sở. Công tác kiểm tra, giám sát cần tập trung vào những nội dung trọng tâm, trọng điểm, vận dụng sáng tạo các hình thức kiểm tra thường xuyên, đột xuất, định kỳ, các phương pháp kiểm tra trực tiếp, gián tiếp...Đồng thời, hàng năm cần tổng kết đánh giá từ đó rút ra những bài học kinh nghiệm, có giải pháp kiểm tra tốt hơn.

- Đối với khiếu nại, tố cáo liên quan đến công đoàn, quyền, lợi ích của đoàn viên và người lao động, ủy ban kiểm tra công đoàn các cấp chủ động tham mưu ban chấp hành, ban thường vụ xử lý, giải quyết kịp thời, dứt điểm các vụ việc thuộc thẩm quyền công đoàn và tích cực tham gia với cơ quan chức năng và người sử dụng lao động để giải quyết có hiệu quả, đúng quy định của pháp luật, bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của đoàn viên, người lao động.

- Trao đổi kinh nghiệm hoạt động và cập nhật các văn bản, chính sách, tài liệu mới có liên quan đến hoạt động kiểm tra, giám sát cho cán bộ làm công tác kiểm tra công đoàn. Tăng cường các tin, bài viết, trao đổi về nghiệp vụ công tác kiểm tra công đoàn trên Trang thông tin điện tử của Liên đoàn Lao động tỉnh. Ủy ban kiểm tra thực hiện tốt chế độ thông tin, báo cáo với ban chấp hành công đoàn cùng cấp và ủy ban kiểm tra công đoàn cấp trên theo quy định.

**3. Kiện toàn, củng cố tổ chức và cán bộ làm công tác kiểm tra công đoàn các cấp**

- Ban chấp hành công đoàn các cấp chủ động rà soát, kiện toàn, bố trí cán bộ và tăng cường hoạt động của ủy ban kiểm tra công đoàn cấp mình, khi khuyết ủy viên ủy ban kiểm tra và các chức danh ủy ban kiểm tra thì ban chấp hành bầu bổ sung trong kỳ họp gần nhất; khi công đoàn cơ sở có đủ điều kiện thành lập ủy ban kiểm tra thì phải tiến hành thành lập theo quy định.

- Xây dựng đội ngũ cán bộ ủy ban kiểm tra công đoàn các cấp có phẩm chất, năng lực, nhiệt tình, bản lĩnh, khách quan, trung thực và am hiểu công đoàn, chính sách pháp luật, tài chính, thông thạo nghiệp vụ và có điều kiện hoạt động.

- Chuẩn bị tốt nhân sự ủy ban kiểm tra công đoàn trước mỗi kỳ đại hội công đoàn, bảo đảm về số lượng, chất lượng và cơ cấu hợp lý. Chọn người đủ tiêu chuẩn và có kinh nghiệm về hoạt động kiểm tra, nhất là đối với cán bộ chuyên trách ủy ban kiểm tra. Đối với công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở và công đoàn cơ sở cơ cấu chủ nhiệm ủy ban kiểm tra là ủy viên ban thường vụ hoặc phó chủ tịch công đoàn cùng cấp.

**4. Nâng cao chất lượng công tác đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ cho cán bộ ủy ban kiểm tra công đoàn**

- Hàng năm, ủy ban kiểm tra chủ động tham mưu, đề xuất ban chấp hành, ban thường vụ công đoàn cùng cấp tổ chức bồi dưỡng nghiệp vụ công tác kiểm tra, giám sát cho cán bộ làm công tác kiểm tra ở cấp mình và cấp dưới. Nội dung bồi dưỡng nghiệp vụ phải thiết thực, cụ thể, dễ hiểu, phù hợp với yêu cầu, nhiệm vụ, sát với thực tiễn hoạt động của ủy ban kiểm tra công đoàn mỗi cấp.

- Công đoàn cơ sở không có ủy ban kiểm tra thì bồi dưỡng, hướng dẫn nghiệp vụ cho đồng chí ủy viên ban chấp hành làm nhiệm vụ kiểm tra theo những nội dung quy định của Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam và hướng dẫn của công đoàn cấp trên.

- Có kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng chuyên sâu về nghiệp vụ kiểm tra tài chính, pháp luật và công đoàn để nâng cao trình độ, năng lực cho cán bộ ủy ban kiểm tra công đoàn các cấp.

**5. Bảo đảm điều kiện làm việc và có cơ chế chính sách đối với cán bộ ủy ban kiểm tra công đoàn**

- Ban chấp hành, ban thường vụ công đoàn các cấp quan tâm, tạo điều kiện về cơ sở vật chất cho hoạt động của ủy ban kiểm tra như phòng làm việc, phòng tiếp cán bộ, đoàn viên, người lao động; bảo đảm trang thiết bị cần thiết cho cán bộ ủy ban kiểm tra hoạt động.

- Sắp xếp thời gian và tạo điều kiện để cán bộ ủy ban kiểm tra công đoàn các cấp tham gia các hoạt động của ủy ban kiểm tra. Có cơ chế đảm bảo hoạt động và can thiệp, bảo vệ kịp thời khi cán bộ ủy ban kiểm tra bị xâm phạm; hỗ trợ, giúp đỡ cán bộ ủy ban kiểm tra công đoàn khi gặp khó khăn.

- Quan tâm hỗ trợ về kinh phí hoạt động đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ kiểm tra, kinh phí cho công tác đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ cán bộ ủy ban kiểm tra hàng năm.

**IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

**1. Liên đoàn Lao động tỉnh**

- Xây dựng và triển khai Chương trình nâng cao chất lượng công tác kiểm tra, giám sát của công đoàn các cấp tỉnh Đắk Nông đến công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở.

- Giao Ủy ban Kiểm tra Liên đoàn Lao động tỉnh tham mưu, giúp Ban Chấp hành, Ban Thường vụ theo dõi, đôn đốc, hướng dẫn các cấp công đoàn thực hiện Chương trình này; định kỳ hằng năm và cuối nhiệm kỳ báo cáo Ban Chấp hành Liên đoàn Lao động tỉnh.

**2. Công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở**

- Tổ chức phổ biến, quán triệt Chương trình này đến ủy viên ban chấp hành, ủy viên ủy ban kiểm tra công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở; đồng thời xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện Chương trình này phù hợp với đặc điểm tình hình của địa phương, đơn vị.

- Tổ chức sơ kết, tổng kết và thực hiện nghiêm túc chế độ thông tin, báo cáo về kết quả thực hiện Chương trình theo yêu cầu của Liên đoàn Lao động tỉnh. Đề xuất với Liên đoàn Lao động tỉnh xem xét giải quyết các vướng mắc ở cơ sở trong quá trình thực hiện Chương trình.

Căn cứ Chương trình, Ban Chấp hành Liên đoàn Lao động tỉnh yêu cầu các cấp công đoàn trong tỉnh nghiêm túc triển khai thực hiện, để tạo bước chuyển biến tích cực trong công tác kiểm tra, giám sát, góp phần thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội Công đoàn tỉnh Đắk Nông lần thứ V.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***- Thường trực Đoàn Chủ tịch TLĐ (b/c);- Thường trực Tỉnh ủy (b/c);- UBKT Tổng LĐLĐ Việt Nam;- UBKT Tỉnh ủy;- Ban Dân vận Tỉnh ủy;- UBMTTQ Việt Nam tỉnh;- Ủy viên BCH, UV UBKT LĐLĐ tỉnh;- Văn phòng, các ban LĐLĐ tỉnh;- Liên đoàn lao động các huyện, thành phố;- Công đoàn ngành, Công đoàn Viên chức tỉnh;- Lưu: VT, UBKT. | **TM. BAN CHẤP HÀNH****CHỦ TỊCH****Đoàn Văn Sự** |

|  |  |
| --- | --- |
| LIÊN ĐOÀN LAO ĐỘNG TỈNH ĐẮK NÔNG **ỦY BAN KIỂM TRA**Số: /CTr-UBKT | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập - Tự do - Hạnh phúc***Đắk Nông, ngày tháng năm 2023* |

**CHƯƠNG TRÌNH**

**Làm việc toàn khóa của Ủy ban Kiểm tra**

**Liên đoàn Lao động tỉnh Đắk Nông, nhiệm kỳ 2023 - 2028**

- Căn cứ Nghị quyết Đại hội Công đoàn tỉnh Đắk Nông lần thứ V, nhiệm kỳ 2023 - 2028;

- Căn cứ Quy chế làm việc của Ban Chấp hành Liên đoàn Lao động tỉnh Đắk Nông khóa V, nhiệm kỳ 2023 - 2028;

- Căn cứ Quy chế làm việc của Ủy ban Kiểm tra; Chương trình kiểm tra, giám sát của Ban Chấp hành Liên đoàn Lao động tỉnh khóa V, nhiệm kỳ 2023 - 2028;

Ủy ban Kiểm tra Liên đoàn Lao động tỉnh xây dựng Chương trình làm việc, như sau:

**I. Hội nghị lần thứ nhất (10/10/2023)**

1. Thông báo kết quả bầu cử Ủy ban Kiểm tra và Chủ nhiệm Ủy ban Kiểm tra Liên đoàn Lao động tỉnh khóa V, nhiệm kỳ 2023 - 2028 của Hội nghị lần thứ nhất Ban Chấp hành Liên đoàn Lao động tỉnh.

2. Họp Ủy ban Kiểm tra Liên đoàn Lao động tỉnh khóa V, nhiệm kỳ 2023 - 2028, bầu Phó Chủ nhiệm Ủy ban Kiểm tra Liên đoàn Lao động tỉnh.

**II. Hội nghị lần thứ hai (tháng 11/2023)**

1. Dự thảo Quy chế làm việc của Ủy ban Kiểm tra Liên đoàn Lao động tỉnh khóa V.

2. Dự thảo Chương trình kiểm tra, giám sát của Ban Chấp hành Liên đoàn Lao động tỉnh khóa V.

3. Dự thảo Chương trình làm việc của Ủy ban Kiểm tra Liên đoàn Lao động tỉnh khóa V.

**III. Hội nghị lần thứ ba (tháng 12/2023)**

1. Dự thảo Báo cáo công tác kiểm tra, giám sát của công đoàn các cấp năm 2023 và chương trình kiểm tra, giám sát năm 2024.

2. Dự thảo Chương trình, Kế hoạch kiểm tra, giám sát của Ban Thường vụ và Ủy ban Kiểm tra năm 2024.

3. Triển khai một số nội dung về công tác kiểm tra, giám sát.

**IV. Hội nghị lần thứ tư (tháng 5/2024)**

1. Dự thảo Báo cáo công tác kiểm tra, giám sát của công đoàn các cấp 6 tháng đầu năm và chương trình kiểm tra, giám sát 6 tháng cuối năm 2024.

2. Triển khai một số nội dung về công tác kiểm tra, giám sát.

**V. Hội nghị lần thứ năm (tháng 11/2024)**

1. Dự thảo Báo cáo công tác kiểm tra, giám sát của công đoàn các cấp năm 2024 và chương trình kiểm tra, giám sát năm 2025.

2. Dự thảo Chương trình, Kế hoạch kiểm tra, giám sát của Ban Thường vụ và Ủy ban Kiểm tra năm 2025.

3. Triển khai một số nội dung về công tác kiểm tra, giám sát.

**VI. Hội nghị lần thứ sáu (tháng 5/2025)**

1. Dự thảo Báo cáo công tác kiểm tra, giám sát của công đoàn các cấp 6 tháng đầu năm và chương trình kiểm tra, giám sát 6 tháng cuối năm 2025.

2. Triển khai một số nội dung về công tác kiểm tra, giám sát.

**VII. Hội nghị lần thứ bảy (tháng 11/2025)**

1. Dự thảo Báo cáo công tác kiểm tra, giám sát của công đoàn các cấp năm 2025 và chương trình kiểm tra, giám sát năm 2026.

2. Dự thảo Chương trình, Kế hoạch kiểm tra, giám sát của Ban Thường vụ và Ủy ban Kiểm tra năm 2026.

3. Triển khai một số nội dung về công tác kiểm tra, giám sát.

**VIII. Hội nghị lần thứ tám (tháng 5/2026)**

1. Dự thảo Báo cáo công tác kiểm tra, giám sát của công đoàn các cấp 6 tháng đầu năm và chương trình kiểm tra, giám sát 6 tháng cuối năm 2026.

2. Dự thảo Báo cáo công tác kiểm tra, giám sát của công đoàn các cấp (Giữa nhiệm kỳ 2023 - 2028).

3. Triển khai một số nội dung về công tác kiểm tra, giám sát.

**IX. Hội nghị lần thứ chín (tháng 11/2026)**

1. Dự thảo Báo cáo công tác kiểm tra, giám sát của công đoàn các cấp năm 2026 và chương trình kiểm tra, giám sát năm 2027.

2. Dự thảo Chương trình, Kế hoạch kiểm tra, giám sát của Ban Thường vụ và Ủy ban Kiểm tra năm 2027.

3. Triển khai một số nội dung về công tác kiểm tra, giám sát.

**X. Hội nghị lần thứ mười (tháng 5/2027)**

1. Dự thảo Báo cáo công tác kiểm tra, giám sát của công đoàn các cấp 6 tháng đầu năm và chương trình kiểm tra, giám sát 6 tháng cuối năm 2027.

2. Triển khai một số nội dung về công tác kiểm tra, giám sát.

**XI. Hội nghị lần thứ mười một (tháng 11/2027)**

1. Dự thảo Báo cáo công tác kiểm tra, giám sát của công đoàn các cấp năm 2027 và chương trình kiểm tra, giám sát năm 2028.

2. Dự thảo Chương trình, Kế hoạch kiểm tra, giám sát của Ban Thường vụ và Ủy ban Kiểm tra năm 2028.

3. Triển khai một số nội dung về công tác kiểm tra, giám sát.

**XII. Hội nghị lần thứ mười hai (tháng 6/2028)**

1. Dự thảo Báo cáo công tác kiểm tra, giám sát của công đoàn các cấp 6 tháng đầu năm và chương trình kiểm tra, giám sát 6 tháng cuối năm 2028.

2. Dự thảo báo cáo tổng kết nhiệm kỳ công tác kiểm tra, giám sát của công đoàn các cấp nhiệm kỳ (2023-2028).

3. Thảo luận và thông qua dự thảo đề án giới thiệu nhân sự Ủy ban Kiểm tra Liên đoàn Lao động tỉnh khóa VI.

4. Triển khai một số nội dung về công tác kiểm tra, giám sát.

**XIII. Hội nghị lần thứ mười ba (tháng 10/2028)**

1. Dự thảo Báo cáo công tác kiểm tra, giám sát của công đoàn các cấp năm 2028 và chương trình công tác kiểm tra, giám sát năm 2029.

2. Hoàn thiện báo cáo tổng kết nhiệm kỳ công tác kiểm tra, giám sát của công đoàn các cấp (2023 - 2028).

3. Hội nghị đánh giá tổng kết nhiệm kỳ công tác kiểm tra, giám sát của công đoàn các cấp (2023 - 2028).

4. Tham mưu ban hành Quyết định bộ phận gải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo; Xây dựng Kế hoạch tiếp đoàn viên, nhận, giải quyết và tham gia giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo trong dịp Đại hội Công đoàn tỉnh lần thứ VI.

5. Triển khai một số nội dung về công tác kiểm tra, giám sát.

Ngoài các kỳ họp thường kỳ nêu trên, khi cần thiết Ủy ban Kiểm tra Liên đoàn Lao động tỉnh sẽ tổ chức họp bất thường để giải quyết công việc phát sinh (nếu có).

Các đồng chí Ủy viên Ủy ban Kiểm tra Liên đoàn Lao động tỉnh căn cứ vào nhiệm vụ được phân công và Chương trình làm việc này để thực hiện.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:*** - Thường trực LĐLĐ tỉnh;- Ủy viên UBKT LĐLĐ tỉnh;- Lưu: VT, UBKT. | **TM. UỶ BAN KIỂM TRA****CHỦ NHIỆM****Cao Thị Liên** |

|  |  |
| --- | --- |
| TỔNG LIÊN ĐOÀN LAO ĐỘNGVIỆT NAM**LIÊN ĐOÀN LAO ĐỘNG****TỈNH ĐẮK NÔNG**Số: **/**BC-LĐLĐ  | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** *Đắk Nông, ngày tháng năm 2023* |

**BÁO CÁO**

**CÔNG TÁC KIỂM TRA, GIÁM SÁT NĂM 2023,**

**PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ NĂM 2024**

Thực hiện Chương trình kiểm tra, giám sát của Ủy ban Kiểm tra Tổng Liên đoàn; kế hoạch kiểm tra, giám sát của công đoàn các cấp năm 2023. Ban Thường vụ Liên đoàn Lao động tỉnh báo cáo kết quả kiểm tra, giám sát năm 2023; phương hướng, nhiệm vụ năm 2024, như sau:

**Phần thứ nhất**

**KẾT QUẢ KIỂM TRA, GIÁM SÁT NĂM 2023**

**I. CÔNG TÁC LÃNH ĐẠO, CHỈ ĐẠO**

Ban Thường vụ Liên đoàn Lao động tỉnh ban hành Chương trình số 30/CTr-LĐLĐ, ngày 30/01/2023 về công tác kiểm tra, giám sát năm 2023; triển khai thực hiện Hướng dẫn số 66/HD-TLĐ, ngày 01/11/2022 của Đoàn Chủ tịch Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam về một số nội dung trong công tác phòng, chống tiêu cực; Hướng dẫn số 63/HD-TLĐ, ngày 12/9/2022 của Đoàn Chủ tịch Tổng Liên đoàn về giải quyết khiếu nại, tố cáo liên quan đến đại hội công đoàn các cấp và Đại hội XIII Công đoàn Việt Nam; Kế hoạch số 286/KH-TLĐ, ngày 03/02/2023 của Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam về thực hiện công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, lãng phí năm 2023; đồng thời, chỉ đạo ủy ban kiểm tra công đoàn các cấp tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 6b/NQ-BCH và Kết luận số 01/KL-BCH, ngày 15/3/2021 của Ban Chấp hành Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam về nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động ủy ban kiểm tra công đoàn; Quyết định số 5130/QĐ-TLĐ, ngày 12/8/2022 của Đoàn Chủ tịch Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam về việc ban hành quy định xử lý kỷ luật trong tổ chức công đoàn.

Theo đó, Ủy ban Kiểm tra Liên đoàn Lao động tỉnh ban hành Kế hoạch số 143/KH-UBKT, ngày 30/01/2023 về công tác kiểm tra, giám sát năm 2023; hướng dẫn các cấp công đoàn thực hiện một số nội dung trọng tâm công tác kiểm tra, giám sát năm 2023; sơ kết công tác kiểm tra, giám sát 6 tháng đầu năm 2023; hướng dẫn các cấp công đoàn tổng kết nhiệm kỳ về công tác kiểm tra, giám sát theo Hướng dẫn số 136/HD-UBKT, ngày 06/9/2022 của Ủy ban Kiểm tra Tổng Liên đoàn.

**II. VỀ TỔ CHỨC, CÁN BỘ ỦY BAN KIỂM TRA**

**1. Về tổ chức**

Tính đến ngày 15/11/2023, các cấp công đoàn trong tỉnh có 313 ủy ban kiểm tra (Liên đoàn Lao động tỉnh: 01 Ủy ban Kiểm tra; liên đoàn lao động huyện, thành phố: 08 ủy ban kiểm tra; công đoàn ngành: 03 ủy ban kiểm tra; Công đoàn Viên chức: 01 Ủy ban Kiểm tra; công đoàn cơ sở trực thuộc công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở: 300 ủy ban kiểm tra).

**2. Về cán bộ**

Tổng số ủy viên ủy ban kiểm tra và cán bộ phụ trách kiểm tra có 1.382 đồng chí, trong đó:

+ Ủy viên Ủy ban Kiểm tra Liên đoàn Lao động tỉnh: 09 đồng chí (01 Chủ nhiệm, 01 Phó Chủ nhiệm và 06 ủy viên).

+ Ủy viên ủy ban kiểm tra công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở: 44 đồng chí.

+ Ủy viên ủy ban kiểm tra và cán bộ phụ trách công tác kiểm tra công đoàn cơ sở: 1.329 đồng chí.

**III. KẾT QUẢ KIỂM TRA, GIÁM SÁT NĂM 2023**

**1. Công tác kiểm tra, giám sát của Ban Thường vụ, Ủy ban Kiểm tra Liên đoàn Lao động tỉnh**

***1.1. Công tác kiểm tra, giám sát của Ban Thường vụ***

Năm 2023, Ban Thường vụ Liên đoàn Lao động tỉnh thực hiện 02 cuộc kiểm tra, giám sát, trong đó:

+ 01 cuộc kiểm tra công tác quản lý tài chính, tài sản công đoàn;

+ 01 cuộc giám sát việc chấp hành Điều lệ Công đoàn; việc thực hiện nhiệm vụ của ủy ban kiểm tra; công tác chỉ đạo công đoàn cơ sở hoạt động.

Qua kiểm tra, giám sát nhận thấy: Hoạt động công đoàn luôn được sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy đảng; sự hỗ trợ của chính quyền cùng cấp và sự phối hợp của các tổ chức chính trị; công đoàn các cấp triển khai, thực hiện tốt Điều lệ Công đoàn Việt Nam; công tác kiểm tra, giám sát được đổi mới; công tác quản lý tài chính công đoàn thực hiện đúng quy định; cán bộ công đoàn có tinh thần trách nhiệm; công tác giải quyết và tham gia giải quyết kiến nghị của đoàn viên, người lao động được các cấp công đoàn quan tâm.

***1.2. Công tác kiểm tra, giám sát của Ủy ban Kiểm tra***

Năm 2023***,*** Ủy ban Kiểm tra Liên đoàn Lao động tỉnh thực hiện 04 cuộc kiểm tra, giám sát, trong đó:

+ 01 cuộc kiểm tra tài chính, tài sản tại Liên đoàn Lao động tỉnh;

+ 01 cuộc giám sát việc thực hiện nhiệm vụ của ủy ban kiểm tra đối với công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở;

+ 02 cuộc kiểm tra công đoàn cơ sở trong việc thực hiện Điều lệ Công đoàn.

Qua kiểm tra, giám sát các cấp công đoàn đã chấp hành tốt Điều lệ Công đoàn Việt Nam, nghị quyết, các quy định của công đoàn; cán bộ công đoàn các cấp nhiệt tình, có trách nhiệm trong việc tổ chức thực hiện nhiệm vụ; bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của đoàn viên, người lao động. Các chức năng, nhiệm vụ của công đoàn được thực hiện đầy đủ, phát huy vị thế của tổ chức công đoàn trong các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp.

***1.3. Tồn tại***

Hoạt động công đoàn chưa đi vào chiều sâu, chưa thực sự hướng về cơ sở; việc triển khai một số văn bản chưa sát với thực tế tại ngành, địa phương.

Công tác phát triển đoàn viên, thành lập công đoàn cơ sở chưa đạt kế hoạch đề ra; việc chỉ đạo, hướng dẫn công đoàn cơ sở phối hợp với thủ trưởng cơ quan, đơn vị, chủ doanh nghiệp tổ chức hội nghị cán bộ công chức; hội nghị người lao động chưa được chú trọng.

Việc triển khai, thực hiện Quyết định số 333/QĐ-TLĐ, ngày 28/02/2020 của Tổng Liên đoàn về việc ban hành quy định công đoàn giải quyết và tham gia giải quyết khiếu nại, tố cáo; Quyết định số 684/QĐ-TLĐ, ngày 08/6/2020 của Tổng Liên đoàn về việc ban hành quy trình kiểm tra, giám sát, xử lý kỷ luật và giải quyết khiếu nại, tố cáo của công đoàn còn hình thức.

Việc giám sát theo Quyết định số 36/QĐ-LĐLĐ, ngày 08/8/2018 của Liên đoàn Lao động tỉnh về việc ban hành quy định giám sát trong tổ chức công đoàn theo Quyết định số 833/QĐ-TLĐ, ngày 17/4/2018 của Đoàn Chủ tịch Tổng Liên đoàn chưa được thường xuyên.

Công tác thông tin báo cáo chuyên đề và đột xuất về hoạt động kiểm tra, giám sát thực hiện chưa đầy đủ, chưa đúng thời gian quy định.

**2. Công tác kiểm tra, giám sát của công đoàn các cấp**

***2.1. Kiểm tra việc chấp hành Điều lệ Công đoàn đối với tổ chức công đoàn cùng cấp và cấp dưới***

Ban chấp hành, ủy ban kiểm tra công đoàn các cấp đã thực hiện 350 cuộc kiểm tra *(có phụ lục kèm theo),* trong đó:

- Kiểm tra cùng cấp 230 cuộc.

*+* Công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở thực hiện 08 cuộc.

+ Công đoàn cơ sở tự kiểm tra 222 cuộc.

- Kiểm tra cấp dưới 120 cuộc

+ Công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở thực hiện 43 cuộc.

+ Công đoàn cơ sở thực hiện 77 cuộc (kiểm tra tổ công đoàn).

Các cấp công đoàn xây dựng và thực hiện tốt quy chế làm việc của ban chấp hành, quy chế phối hợp giữa công đoàn với chính quyền cùng cấp; duy trì chế độ sinh hoạt ban chấp hành công đoàn; lưu trữ hồ sơ, biên bản hội nghị, sổ sách ghi chép tương đối đầy đủ. Công tác kiểm tra, giám sát ở các cấp công đoàn được quan tâm, chỉ đạo thực hiện có hiệu quả; tăng số lượng, nâng cao chất lượng các cuộc kiểm tra, giúp các cấp công đoàn dần đi vào hoạt động nền nếp, đúng quy định, không để xảy ra vi phạm phải xử lý; phát huy vai trò của công đoàn, góp phần quan trọng vào việc thực hiện nhiệm vụ chính trị của địa phương, ngành và cơ sở; công tác phát triển đoàn viên, thành lập công đoàn cơ sở được các cấp công đoàn quan tâm; công đoàn cơ sở phối hợp tốt với cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp tổ chức hội nghị cán bộ, công chức, hội nghị người lao động theo quy định; kịp thời bổ sung quy chế hoạt động, duy trì chế độ sinh hoạt định kỳ ban chấp hành, ban thường vụ, ủy ban kiểm tra.

***Tồn tại***

Việc phát triển đoàn viên và thành lập công đoàn cơ sở ở một số đơn vị chưa đạt kế hoạch đề ra.

Một số ban chấp hành công đoàn các cấp còn thiếu quan tâm và kiên quyết trong việc chỉ đạo ủy ban kiểm tra, cán bộ phụ trách công tác kiểm tra thực hiện nhiệm vụ.

Một số doanh nghiệp việc đối thoại tại nơi làm việc chưa thực hiện đúng quy định; việc thực hiện Thỏa ước lao động tập thể chưa được doanh nghiệp quan tâm.

Công tác kiểm tra ở một số công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở và công đoàn cơ sở chưa được đổi mới, còn hình thức. Một số ủy ban kiểm tra công đoàn cơ sở chưa xây dựng kế hoạch kiểm tra, giám sát hàng năm; việc tham mưu với ban chấp hành giám sát việc thực hiện các chế độ, chính sách cho người lao động chưa được quan tâm.

Việc tổ chức hội nghị cán bộ, công chức, hội nghị người lao động chưa được quan tâm (một số cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp không tổ chức). Ban thanh tra nhân dân ở một số công đoàn cơ sở hoạt động còn lúng túng, công tác giám sát của Ban thanh tra nhân dân ở một số đơn vị chưa thực hiện nhiệm vụ. Công tác thông tin, báo cáo chuyên đề và đột xuất về hoạt động kiểm tra thực hiện chưa đầy đủ, chưa đúng thời gian quy định; số liệu thiếu chính xác, công tác tổng hợp gặp nhiều khó khăn.

***2.2. Kiểm tra, giám sát khi có dấu hiệu vi phạm Điều lệ Công đoàn, nghị quyết, chỉ thị và các quy định của công đoàn***

Năm 2023, chưa phát hiện dấu hiệu vi phạm việc chấp hành Điều lệ, nghị quyết, chỉ thị và các quy định của công đoàn.

Ban chấp hành, ủy ban kiểm tra công đoàn các cấp thường xuyên theo dõi, phối hợp nắm bắt tình hình hoạt động công đoàn, luôn lắng nghe, phản ánh của đoàn viên, người lao động; công tác kiểm tra đã có nhiều đổi mới; việc tổ chức tuyên truyền, giáo dục pháp luật, các chế độ, chính sách, việc thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở được quan tâm. Ủy ban kiểm tra công đoàn các cấp tham mưu kịp thời giúp ban chấp hành, ban thường vụ công đoàn giải quyết và tham gia giải quyết đơn thư phản ánh, kiến nghị, tố cáo của đoàn viên, người lao động; thường xuyên kiểm tra, kịp thời uốn nắn việc chấp hành Điều lệ, chỉ thị, nghị quyết và các quy định của công đoàn.

***2.3. Kiểm tra việc thu, phân phối, quản lý tài chính, tài sản công đoàn***

Năm 2023, ban chấp hành, ủy ban kiểm tra công đoàn các cấp tiến hành kiểm tra được 350 cuộc, trong đó:

- Kiểm tra cùng cấp 262 cuộc.

+ Công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở thực hiện 12 cuộc.

+ Công đoàn cơ sở tự kiểm tra 250 cuộc.

- Kiểm tra cấp dưới 98 cuộc.

+ Công đoàn cấp trên cơ sở thực hiện 50 cuộc (công đoàn cơ sở doanh nghiệp ngoài nhà nước 11 cuộc, đạt 140% chỉ tiêu đề ra).

+ Công đoàn cơ sở thực hiện 48 cuộc.

Qua kiểm tra công tác thu, phân phối, quản lý tài chính, tài sản công đoàn nhận thấy: Việc triển khai thực hiện quy định về thu, phân phối, quản lý tài chính, tài sản công đoàn; việc thu, phân phối nguồn thu tài chính công đoàn, việc công khai tài chính công đoàn được các cấp công đoàn thực hiện kịp thời, đúng quy định; chứng từ kế toán ghi chép rõ ràng, hạch toán đúng quy định. Việc mua sắm, quản lý và sử dụng tài sản công đoàn từ cấp tỉnh đến cơ sở bảo đảm quy định hiện hành, tiết kiệm, hiệu quả.

***Tồn tại***

Việc xây dựng và ban hành quy chế về công tác quản lý, sử dụng tài chính công đoàn tại một số đơn vị chưa bám sát vào các quy định hiện hành của Nhà nước và Tổng Liên đoàn, chưa thực hiện đúng về phân cấp thu.

Một số ban chấp hành công đoàn cơ sở chưa phối hợp tốt với thủ trưởng cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp đôn đốc việc trích nộp 2% kinh phí công đoàn, việc trích nộp chậm, có nơi trích nộp một lần vào thời điểm cuối năm, nên việc trích chuyển kinh phí về cấp dưới chưa kịp thời ảnh hưởng đến hoạt động ở cơ sở. Một số công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở thu kinh phí công đoàn không đạt kế hoạch đề ra (thu kinh phí công đoàn ở doanh nghiệp ngoài nhà nước).

Việc thực hiện Nghị định số 191/2013/NĐ-CP, ngày 21/11/2013 của Chính phủ quy định chi tiết về tài chính công đoàn ở các doanh nghiệp ngoài nhà nước còn gặp rất nhiều khó khăn.

Quỹ xã hội do công đoàn tỉnh quản lý, như: Chương trình “Mái ấm công đoàn”, Chương trình “Vì đoàn viên công đoàn nghèo” một số đơn vị thực hiện chưa bảo đảm.

Việc lưu trữ chứng từ thu, chi một số đơn vị còn thiếu và sai nghiệp vụ. Một số đơn vị việc hạch toán các khoản mục không đúng.

***2.4.******Công tác giám sát***

Ban chấp hành, ủy ban kiểm tra công đoàn các cấp xây dựng chương trình, kế hoạch và triển khai thực hiện nhiệm vụ giám sát đúng quy định; tuy nhiên, việc triển khai thực hiện ở một số công đoàn các cấp còn chậm và chưa được chú trọng.

Năm 2023, các cấp công đoàn đã tiến hành giám sát 143 cuộc về việc chấp hành Điều lệ Công đoàn; công tác quản lý, sử dụng tài chính, tài sản công đoàn; việc thực hiện nhiệm vụ của ủy ban kiểm tra công đoàn các cấp, trong đó:

- Giám sát đối với tổ chức 115 cuộc.

+ Công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở 42 cuộc.

+ Công đoàn cơ sở 73 cuộc.

- Giám sát đối với cán bộ công đoàn 28 cuộc.

+ Công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở 02 cuộc.

+ Công đoàn cơ sở 26 cuộc.

***2.5. Công tác giải quyết và tham gia giải quyết khiếu nại, tố cáo***

Năm 2023, các cấp công đoàn đã nhận 03 đơn thư (01 đơn tố cáo) của đoàn viên và người lao động (Liên đoàn Lao động tỉnh nhận 01 đơn, công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở nhận 02 đơn). Nội dung: Về chế độ phụ cấp kiêm nhiệm đối với cán bộ công đoàn. Sau khi nhận đơn các cấp công đoàn đã giải quyết và phối hợp với cơ quan có thẩm quyền giải quyết đúng quy định. Kết quả, đã gải quyết 03 đơn.

Qua theo dõi cho thấy số đơn thư đã được công đoàn các cấp chủ động phối hợp tham gia giải quyết đúng quy định.

***Tồn tại***

Qua kiểm tra một số công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở công tác tiếp cán bộ, đoàn viên công đoàn và người lao động chưa được quan tâm; chưa xây dựng nội quy tiếp cán bộ, đoàn viên, người lao động.

Một số ủy ban kiểm tra chưa chủ động tham mưu, giúp ban chấp hành, ban thường vụ giải quyết và tham gia giải quyết khiếu nại, tố cáo.

Việc giám sát và tham gia với các cơ quan nhà nước và người sử dụng lao động để giải quyết khiếu nại, tố cáo cho đoàn viên và người lao động còn nhiều lúng túng, hiệu quả chưa cao.

***2.6. Công tác tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ***

Công tác tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ cho cán bộ làm công tác kiểm tra được các cấp công đoàn quan tâm, nhất là cán bộ mới được bầu nhiệm kỳ 2023 - 2028. Năm 2023, các cấp công đoàn đã chủ động phối hợp và tổ chức 11 lớp tập huấn, với hơn 300 cán bộ làm công tác kiểm tra tham gia.

Nội dung tập huấn: Hướng dẫn thực hiện nghiệp vụ công tác kiểm tra công đoàn theo quy định của Điều lệ Công đoàn Việt Nam; Nghị quyết số 06b/NQ-TLĐ, ngày 03/8/2015 của Ban Chấp hành Tổng Liên đoàn Việt Nam về nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động ủy ban kiểm tra công đoàn; quy trình giải quyết và tham gia giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo theo Quyết định số 333/QĐ-TLĐ của Đoàn Chủ tịch Tổng Liên đoàn; triển khai Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở; hoạt động của ban thanh tra nhân dân trong các cơ quan, đơn vị; công đoàn tham gia quản lý nhà nước theo quy định của pháp luật; hình thức và thẩm quyền xử lý kỷ luật trong tổ chức công đoàn.

***Tồn tại***

Công tác tập huấn về chuyên đề kiểm tra và hướng dẫn công tác kiểm tra cùng cấp chưa được chú trọng; một số cán bộ công đoàn không chuyên trách ít có điều kiện tham gia do thực hiện nhiệm vụ chuyên môn.

Cán bộ làm công tác kiểm tra còn lúng túng, chưa coi trọng đến nhiệm vụ kiểm tra, việc cập nhật các văn bản chưa được kịp thời.

**IV. NHẬN XÉT ĐÁNH GIÁ**

**1. Ưu điểm**

Được sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo của Ủy ban Kiểm tra Tổng Liên đoàn, ban chấp hành, ban thường vụ công đoàn các cấp; công tác kiểm tra, giám sát công đoàn các cấp đã thực hiện tốt nhiệm vụ được giao, số lượng và chất lượng các cuộc kiểm tra được nâng lên. Ủy ban kiểm tra cấp trên thường xuyên quan tâm theo dõi, hướng dẫn, chỉ đạo thực hiện việc kiểm tra, giám sát đáp ứng mục đích yêu cầu; công tác kiểm tra, giám sát đúng quy trình, quy định theo Điều lệ Công đoàn; nâng cao ý thức việc chấp hành Điều lệ Công đoàn; phát hiện và ngăn ngừa kịp thời các biểu hiện vi phạm Điều lệ, nghị quyết, chỉ thị và các quy định của công đoàn; nâng cao chất lượng quản lý, sử dụng tài chính, tài sản công đoàn, hạn chế tiêu cực, tham nhũng; bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của đoàn viên, người lao động; công tác tiếp đoàn viên, người lao động đúng quy định; giải quyết và tham gia giải quyết kịp thời các đơn thư khiếu nại, tố cáo của đoàn viên, người lao động.

**2. Tồn tại, hạn chế**

Bên cạnh những kết quả đạt được, công tác kiểm tra, giám sát còn một số tồn tại, như sau:

Một số ban chấp hành công đoàn các cấp chưa tập trung chỉ đạo ủy ban kiểm tra và cán bộ làm công tác kiểm tra thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát theo quy định; một số ủy ban kiểm tra công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở chưa thực hiện kiểm tra tài chính cùng cấp.

Một số ủy ban kiểm tra công đoàn cơ sở chưa tham mưu ban chấp hành xây dựng kế hoạch kiểm tra hàng năm, chưa triển khai tổ chức thực hiện nhiệm vụ; công tác tham mưu ban chấp hành giám sát việc thực hiện các chế độ, chính sách đối với cán bộ, đoàn viên, người lao động chưa kịp thời.

Công tác tập huấn nghiệp vụ kiểm tra của liên đoàn lao động huyện, thành phố, công đoàn ngành chưa đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ. Công tác báo cáo thực hiện kết luận kiểm tra, giám sát của các đơn vị chưa đầy đủ, kịp thời.

Một số ủy ban kiểm tra công đoàn các cấp thực hiện việc báo cáo chưa đúng quy định, số liệu báo cáo chưa đầy đủ, chính xác, gây khó khăn cho công tác tổng hợp.

**Phần thứ hai**

**PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ NĂM 2024**

**I. CÔNG TÁC LÃNH ĐẠO, CHỈ ĐẠO**

Tiếp tục quán triệt thực hiện Nghị quyết số 06b/NQ-TLĐ, ngày 03/8/2015 của Ban Chấp hành Tổng Liên đoàn Việt Nam về “Nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động ủy ban kiểm tra công đoàn”, đặc biệt là tiêu chuẩn và số lượng cán bộ ủy ban kiểm tra.

Ban chấp hành, ban thường vụ công đoàn các cấp tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo và tập huấn nghiệp vụ công tác kiểm tra, gắn với nhiệm vụ kiểm tra, giám sát vào công tác thi đua khen thưởng hàng năm, để mỗi cấp công đoàn hoàn thành chương trình, kế hoạch kiểm tra, giám sát theo chỉ tiêu nghị quyết đại hội đề ra.

Ủy ban kiểm tra công đoàn cấp trên cơ sở nâng cao trách nhiệm trong thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát; chú trọng việc kiểm tra tài chính cùng cấp và cấp dưới (đặc biệt những đơn vị yếu kém); tăng cường giám sát, hướng dẫn và đôn đốc ủy ban kiểm tra cấp dưới hoạt động; chỉ đạo công đoàn các cấp xây dựng và triển khai thực hiện chương trình kiểm tra, giám sát năm 2024.

**II. CÔNG TÁC KIỂM TRA, GIÁM SÁT**

Năm 2024, là năm đầu tiên thực hiện Nghị quyết Đại hội Công đoàn Việt Nam lần thứ XIII; nghị quyết đại hội công đoàn các cấp nhiệm kỳ 2023 - 2028. Ủy ban kiểm tra công đoàn các cấp tham mưu ban chấp hành xây dựng và triển khai thực hiện kế hoạch kiểm tra, giám sát đạt chỉ tiêu đề ra; đặc biệt chú trọng kiểm tra khi có dấu hiệu vi phạm; giải quyết và tham gia giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo (nếu có). Để thực hiện tốt công tác kiểm tra, giám sát đề nghị các cấp công đoàn tập trung vào những nội dung, sau:

**1. Kiểm tra việc chấp hành Điều lệ Công đoàn, nghị quyết, chỉ thị, các quy định của công đoàn**

Lãnh đạo, chỉ đạo công đoàn các cấp thực hiện tốt công tác kiểm tra, giám sát việc chấp hành Điều lệ Công đoàn Việt Nam.

Công tác kiểm tra, giám sát tập trung vào một số nội dung chủ yếu, như: Vai trò của tổ chức công đoàn trong việc giám sát thực hiện các quy định của pháp luật về lao động, BHXH, công đoàn và các chế độ, chính sách liên quan đến quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của đoàn viên, người lao động; giám sát việc tổ chức, triển khai thực hiện các phong trào thi đua; kiểm tra, giám sát một số nội dung liên quan đến công tác tuyên truyền, giáo dục, phát triển đoàn viên, thành lập công đoàn cơ sở ngoài nhà nước, công tác tài chính công đoàn, hoạt động của ủy ban kiểm tra công đoàn và công tác nữ công.

**2.** **Kiểm tra khi có dấu hiệu vi phạm Điều lệ, nghị quyết, chỉ thị và các quy định của công đoàn**

Ban chấp hành, ban thường vụ công đoàn các cấp chủ động nắm tình hình; kiểm tra, giám sát tổ chức, cán bộ, đoàn viên cùng cấp và cấp dưới khi có dấu hiệu vi phạm; 100% dấu hiệu vi phạm khi phát hiện, phải được kiểm tra, giám sát và xử lý kịp thời.

**3. Kiểm tra việc thu, phân phối, quản lý tài chính, tài sản công đoàn**

Tăng cường số lượng, nâng cao chất lượng, hiệu quả các cuộc kiểm tra tài chính cùng cấp và cấp dưới, 100% công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở thực hiện kiểm tra tài chính cùng cấp; công đoàn các cấp phải thực hiện công khai tài chính theo quy định.

Nội dung kiểm tra tập trung vào việc thực hiện chỉ thị, nghị quyết, quy định, chủ trương mới của Tổng Liên đoàn về công tác quản lý, sử dụng tài chính, tài sản công đoàn.

Kiểm tra việc thu kinh phí, đoàn phí, phân cấp, phân phối nguồn thu ở các cấp công đoàn; kiểm tra chi tiêu, quản lý, sử dụng tài chính, tài sản công đoàn theo quy định; quản lý, sử dụng các quỹ xã hội và công khai tài chính công đoàn.

Chỉ đạo ủy ban kiểm tra công đoàn các cấp tuân thủ quy trình kiểm tra; báo cáo kết luận kiểm tra, giám sát; báo cáo việc kiểm tra tài chính cùng cấp theo quy định.

**4.** **Công tác giám sát**

Tham mưu ban chấp hành xây dựng và triển khai thực hiện chương trình giám sát ban chấp hành, cán bộ công đoàn cùng cấp và công đoàn cấp dưới về thực hiện chỉ thị, nghị quyết của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và của tổ chức công đoàn.

Giám sát thường xuyên việc triển khai thực hiện nhiệm vụ của Ban Chấp hành, Ban Thường vụ Liên đoàn Lao động tỉnh đối với ban chấp hành, ban thường vụ công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở.

Tiến hành giám sát việc thực hiện nghị quyết đại hội công đoàn các cấp; các cuộc giám sát phải đúng trình tự theo quy định của Tổng Liên đoàn.

**5. Giải quyết và tham gia giải quyết khiếu nại, tố cáo**

Tham mưu ban chấp hành thực hiện nghiêm các quy định của Đảng, Nhà nước và của Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam về tiếp đoàn viên và người lao động, làm tốt công tác tuyên truyền, giáo dục, phổ biến các chế độ, chính sách đến đoàn viên, người lao động.

Tiếp nhận đơn thư khiếu nại, tố cáo của đoàn viên, người lao động; tham mưu giải quyết kịp thời đơn thư khiếu nại, tố cáo của đoàn viên, người lao động; chủ động tham gia với cơ quan quản lý nhà nước và người sử dụng lao động giải quyết những đơn thư khiếu nại, tố cáo, không để tình trạng đơn thư tồn đọng, kéo dài, hạn chế đơn, thư vượt cấp.

**6. Công tác bồi dưỡng, hướng dẫn nghiệp vụ công đoàn**

Thường xuyên rà soát, kiện toàn củng cố tổ chức, cán bộ ủy ban kiểm tra công đoàn các cấp, đổi mới nội dung, phương pháp hoạt động kiểm tra theo hướng có trọng tâm, trọng điểm, có chất lượng.

Ban chấp hành, ban thường vụ công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở quan tâm hơn nữa về công tác tập huấn bồi dưỡng nghiệp vụ cho cán bộ làm công tác kiểm tra, để thực hiện tốt nhiệm vụ theo quy định của Điều lệ Công đoàn Việt Nam. Phấn đấu 100% liên đoàn lao động huyện, thành phố, công đoàn ngành và Công đoàn Viên chức tổ chức tập huấn nghiệp vụ cho ủy viên ủy ban kiểm tra và cán bộ phụ trách công tác kiểm tra. Nội dung tập huấn cần tập trung nghiệp vụ chuyên sâu thực hiện một cuộc kiểm tra; việc thực hiện quy chế dân chủ trong cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp; công tác giám sát và chỉ đạo ban thanh tra nhân dân trong các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp hoạt động, nhằm bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp chính đáng của đoàn viên và người lao động.

Trên đây là báo cáo công tác kiểm tra, giám sát năm 2023; phương hướng, nhiệm vụ năm 2024, đề nghị các cấp công đoàn triển khai thực hiện.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận*:** - Tổng Liên đoàn; (b/c)- Thường trực LĐLĐ tỉnh;- Văn phòng, các ban LĐLĐ tỉnh;- Ủy viên BCH, uỷ viên UBKT LĐLĐ tỉnh; - Công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở;- Lưu: VT, UBKT. | **TM. BAN THƯỜNG VỤ****CHỦ TỊCH****Đoàn Văn sự** |

|  |  |
| --- | --- |
| TỔNG LIÊN ĐOÀN LAO ĐỘNGVIỆT NAM**LIÊN ĐOÀN LAO ĐỘNG****TỈNH ĐẮK NÔNG**Số: /CTr-LĐLĐ | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** *Đắk Nông, ngày tháng năm 2023* |

**CHƯƠNG TRÌNH**

**Kiểm tra, giám sát năm 2024**

 - Căn cứ Điều lệ Công đoàn Việt Nam;

- Căn cứ Chương trình kiểm tra, giám sát của Ban Chấp hành Liên đoàn Lao động tỉnh khóa V, nhiệm kỳ 2023 - 2028;

Ban Thường vụ Liên đoàn Lao động tỉnh xây dựng chương trình kiểm tra, giám sát năm 2024, cụ thể như sau:

**I. NỘI DUNG, ĐỐI TƯỢNG, THỜI GIAN KIỂM TRA, GIÁM SÁT**

**1. Công tác kiểm tra**

1.1. Kiểm tra việc chấp hành Điều lệ Công đoàn; công tác tài chính, tài sản công đoàn đối với Ban Thường vụ Công đoàn ngành Y tế; 04 công đoàn cơ sở trực thuộc Công đoàn ngành về việc chấp hành Điều lệ Công đoàn, công tác tài chính công đoàn, việc thực hiện nhiệm vụ của ủy ban kiểm tra công đoàn.

Giao đồng chí Cao Thị Liên - Ủy viên Ban Thường vụ, Trưởng ban Tổ chức - Kiểm tra Liên đoàn Lao động tỉnh làm Phó trưởng đoàn.

Thời gian thực hiện trong Quý I.

1.2. Kiểm tra việc chấp hành Điều lệ, việc thực hiện Nghị quyết Đại hội đối với Ban Thường vụ Liên đoàn Lao động Thành phố Gia Nghĩa; 04 công đoàn cơ sở trực thuộc Liên đoàn Lao động thành phố về việc chấp hành Điều lệ Công đoàn, công tác tài chính công đoàn, việc thực hiện nhiệm vụ của ủy ban kiểm tra công đoàn (trong đó, có 01 CĐCS doanh nghiệp ngoài nhà nước).

 Giao đồng chí Đinh Thị Vân Trang - Ủy viên Ban Thường vụ, Trưởng ban Chính sách - Pháp luật và Quan hệ lao động Liên đoàn Lao động tỉnh làm Phó trưởng đoàn.

Thời gian thực hiện trong Quý III.

1.3. Kiểm tra việc chấp hành Điều lệ Công đoàn; công tác tài chính, tài sản công đoàn đối với Ban Thường vụ Công đoàn ngành Nông nghiệp & PTNT; 04 công đoàn cơ sở trực thuộc Công đoàn ngành về việc chấp hành Điều lệ Công đoàn, công tác tài chính công đoàn, việc thực hiện nhiệm vụ của ủy ban kiểm tra công đoàn.

Giao đồng chí Lê Thanh Nghị - Ủy viên Ban Thường vụ, Chánh Văn phòng Liên đoàn Lao động tỉnh làm Phó trưởng đoàn.

Thời gian thực hiện trong Quý IV.

**2. Công tác giám sát**

Giám sát việc chấp hành Điều lệ Công đoàn; việc thực hiện Nghị quyết Đại hội; công tác chỉ đạo công đoàn cơ sở đối với Ban Thường vụ Liên đoàn Lao động huyện Đắk R’Lấp; 04 công đoàn cơ sở trực thuộc Liên đoàn Lao động huyện về việc chấp hành Điều lệ Công đoàn, công tác tài chính công đoàn, việc thực hiện nhiệm vụ của ủy ban kiểm tra công đoàn (trong đó, có 01 CĐCS doanh nghiệp ngoài nhà nước).

Giao đồng chí Thái Văn Chiến - Ủy viên Ban Thường vụ, Trưởng ban Tuyên giáo và Nữ công Liên đoàn Lao động tỉnh làm Phó trưởng đoàn.

Thời gian thực hiện trong Quý I.

**II. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

**1. Đối với Liên đoàn Lao động tỉnh**

Ban Thường vụ Liên đoàn Lao động tỉnh thành lập các đoàn kiểm tra, giám sát (Thường trực Liên đoàn Lao động tỉnh làm Trưởng đoàn các cuộc kiểm tra, giám sát nêu tại mục I); hướng dẫn đề cương xây dựng báo cáo tự kiểm tra, giám sát; lịch kiểm tra, giám sát và tổ chức thực hiện đúng quy trình.

Ủy ban Kiểm tra Liên đoàn Lao động tỉnh chủ động tham mưu, đề xuất thành lập các đoàn kiểm tra, giám sát; tham gia và chịu trách nhiệm thực hiện quy trình các cuộc kiểm tra, giám sát theo quy định.

**2. Đối với công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở**

Chấp hành nghiêm túc việc kiểm tra, giám sát của Đoàn kiểm tra, giám sát, chuẩn bị nội dung báo cáo tự kiểm tra, giám sát (bằng văn bản); cung cấp các tài liệu cần thiết có liên quan đến nội dung kiểm tra, giám sát; tạo điều kiện thuận lợi để đoàn kiểm tra, giám sát thực hiện nhiệm vụ.

Liên đoàn lao động các huyện, thành phố, công đoàn ngành địa phương căn cứ Chương trình này, xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện phù hợp với thực tế.

Trên đây là Chương trình kiểm tra, giám sát năm 2024 của Ban Thường vụ Liên đoàn Lao động tỉnh yêu cầu các cấp công đoàn triển khai thực hiện.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận****:* - Tổng Liên đoàn; (b/c)- TT LĐLĐ tỉnh;- UVBCH, UVUBKT LĐLĐ tỉnh;- LĐLĐ huyện, thành phố;- Công đoàn ngành địa phương;- Lưu: VT, UBKT.  | **TM. BAN THƯỜNG VỤ****CHỦ TỊCH****Đoàn Văn Sự** |

 LIÊN ĐOÀN LAO ĐỘNG **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TỈNH ĐẮK NÔNG **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

 **UỶ BAN KIỂM TRA**

*Đắk Nông, ngày tháng năm 2023*

 Số: /KH-UBKT

**KẾ HOẠCH**

**Kiểm tra, giám sát năm 2024**

Căn cứ Chương trình kiểm tra, giám sát của Ban Chấp hành Liên đoàn Lao động tỉnh khóa V, nhiệm kỳ 2023 - 2028; Chương trình làm việc toàn khóa của Ủy ban Kiểm tra Liên đoàn Lao động tỉnh;

Căn cứ Chương trình kiểm tra, giám sát năm 2024 của Ban Thường vụ Liên đoàn Lao động tỉnh Đắk Nông. Ủy ban Kiểm tra Liên đoàn Lao động tỉnh xây dựng Kế hoạch kiểm tra, giám sát năm 2024, cụ thể như sau:

**I. NỘI DUNG, ĐỐI TƯỢNG, THỜI GIAN KIỂM TRA, GIÁM SÁT**

**1. Về công tác kiểm tra**

1.1. Kiểm tra công tác quản lý tài chính, tài sản công đoàn và quỹ xã hội tại Liên đoàn Lao động tỉnh.

Thời gian thực hiện trong Quý I.

1.2. Kiểm tra việc chấp hành Điều lệ Công đoàn, công tác quản lý tài chính, tài sản đối với Ban Thường vụ Liên đoàn Lao động huyện Krông Nô; 04 công đoàn cơ sở trực thuộc Liên đoàn Lao động huyện về việc chấp hành Điều lệ Công đoàn, công tác tài chính công đoàn, việc thực hiện nhiệm vụ của ủy ban kiểm tra công đoàn.

Thời gian thực hiện trong Quý II.

1.3. Kiểm tra việc chấp hành Điều lệ Công đoàn, công tác quản lý tài chính, tài sản đối với Ban Thường vụ Liên đoàn Lao động huyện Đắk Song; 04 công đoàn cơ sở trực thuộc Liên đoàn Lao động huyện về việc chấp hành Điều lệ Công đoàn, công tác tài chính công đoàn, việc thực hiện nhiệm vụ của ủy ban kiểm tra công đoàn (trong đó, có 01 CĐCS doanh nghiệp ngoài nhà nước).

Thời gian thực hiện trong Quý II.

1.4. Kiểm tra việc chấp hành Điều lệ Công đoàn, công tác quản lý tài chính, tài sản đối với Ban Thường vụ Liên đoàn Lao động huyện Cư Jút; 04 công đoàn cơ sở trực thuộc Liên đoàn Lao động huyện về việc chấp hành Điều lệ Công đoàn, công tác tài chính công đoàn, việc thực hiện nhiệm vụ của ủy ban kiểm tra công đoàn (trong đó, có 01 CĐCS doanh nghiệp ngoài nhà nước).

Thời gian thực hiện trong Quý III.

**2. Về công tác giám sát**

Giám sát việc thực hiện nhiệm vụ của Ủy ban Kiểm tra Liên đoàn Lao động huyện Tuy Đức; 04 công đoàn cơ sở trực thuộc Liên đoàn Lao động huyện về việc chấp hành Điều lệ Công đoàn, công tác tài chính công đoàn, việc thực hiện nhiệm vụ của ủy ban kiểm tra công đoàn.

Thời gian thực hiện trong Quý IV.

**II. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

**1. Đối với Ủy ban Kiểm tra Liên đoàn Lao động tỉnh**

Thành lập các đoàn kiểm tra, giám sát; hướng dẫn đề cương xây dựng báo cáo tự kiểm tra, giám sát; lịch kiểm tra, giám sát và tổ chức thực hiện đúng quy trình.

Báo cáo kết quả kiểm tra, giám sát đối với các công đoàn được kiểm tra, giám sát đúng quy định.

**2. Đối với công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở**

Chấp hành nghiêm việc kiểm tra, giám sát của Ủy ban Kiểm tra Liên đoàn Lao động tỉnh, chuẩn bị nội dung báo cáo tự kiểm tra, giám sát (bằng văn bản); cung cấp các tài liệu cần thiết có liên quan đến nội dung kiểm tra; tạo điều kiện thuận lợi để đoàn kiểm tra, giám sát thực hiện theo kế hoạch.

Công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở căn cứ Kế hoạch này chỉ đạo ủy ban kiểm tra xây dựng kế hoạch kiểm tra, giám sát cho phù hợp; đồng thời, chỉ đạo công đoàn cơ sở trực thuộc xây dựng kế hoạch và tổ chức thực hiện kế hoạch kiểm tra, giám sát.

Trên đây là Kế hoạch kiểm tra, giám sát của Ủy ban Kiểm tra Liên đoàn Lao động tỉnh Đắk Nông năm 2024.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận****:* - Tổng Liên đoàn;- TT LĐLĐ tỉnh;- Ủy viên UBKT LĐLĐ tỉnh;- Công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở;- Lưu.  | **TM. UỶ BAN KIỂM TRA CHỦ NHIỆM** **Cao Thị Liên**  |